TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐST-DS	*Quảng Trị, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 337/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn T2; địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1959; số căn cước công dân: 040059015126; địa chỉ: Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị – Trưởng Văn phòng L (Văn bản uỷ quyền ngày 03/12/2025).

- Bị đơn: Ông Mai Xuân T1; sinh năm 1978; số căn cước công dân: 036078021714; địa chỉ: Thôn L, xã V, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Mai Xuân T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 số tiền là 131.000.000 đồng (Một trăm ba mươi mốt triệu đồng), chia thành các đợt như sau:

+ Từ tháng 02/2026 đến tháng 12/2026, ông Mai Xuân T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) (11 tháng x 4.000.000 đồng = 44.000.000 đồng).

+ Từ tháng 01/2027 đến tháng 5/2028, ông Mai Xuân T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) (17 tháng x 5.000.000 đồng = 85.000.000 đồng).

+ Tháng 6 /2028, ông Mai Xuân T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Nếu ông Mai Xuân T1 không trả nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 trong 3 tháng liên tục thì Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc ông Mai Xuân T1 phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 một lần toàn bộ số tiền còn nợ lại của Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 vào tháng thứ tư theo thoả thuận nêu ở trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

+ Ông Mai Xuân T1 thoả thuận chịu 3.275.000 đồng (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (131.000.000 đồng x 2,5%).

+ Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.375.000 đồng (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002442 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HC-TP.

Phan Đăng Khoa